

Số: 996/2020/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 03 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 0811/2020/TLST-VHNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **L N B**, sinh năm 1985

Cư trú: 15/1 B, xã A, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

Bà **N N B A**, sinh năm 1992

Cư trú: 106/36 V, phường A, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24/7/2020 giữa ông L N B và bà N N B A thể hiện nội dung mà các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ việc, cụ thể:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 141/2015 quyền số 01/2015 ngày 7/12/2015 do Ủy ban nhân dân phường A, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông L N B và bà N N B A thể hiện là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn với nhau do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp. Ông B và bà A xác nhận tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, Ông B và bà A thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông L N B và bà N N B A thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, Ông B và bà A nộp nhưng được cân trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0087729 ngày 11/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND phường A, quận Bình Thạnh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà